

# NGƯỜI ĐÀN BÀ BỊ LÃNG QUÊN

*Phan Giang Sang*

Trước thêm năm mới 2000, các báo chí nói rất nhiều về các nhà khoa học, các nhà hiền triết văn nhân, các vị anh hùng. . . nam nữ, nhưng người ta quên đi một nhân vật vĩ đại không kém gì Einstein.

Bà là một vĩ nhân của thời đại mặc dù bà không có thuyết tương đối như Albert Einstein và công thức  $E=mc^2$  (1945). Bà còn là một ân nhân của nhân loại vì bà đã hiến hết tuổi xuân và cả cuộc đời cho khoa học ngổ hầu tìm kiếm cách chữa trị loại bệnh giết người nhanh chóng: bệnh ung thư máu (leukemia).

Cũng vì hăng say trong việc nghiên cứu mà quên mình và trong những điều kiện eo hẹp xưa kia: phòng ốc chật hẹp, thiếu phương tiện, không máy điều hoà không khí ... bà cùng chồng nghiên cứu thành công sự phóng xạ (radioactivity), từ trường piezoelectricity.

Sau đó bà âm thầm cặm cụi nghiên cứu thêm trong cô quạnh bởi vì chồng bà bất hạnh rủi qua đời bởi tai nạn xe vào năm 1906 và Pháp mất đi một thiên tài lỗi lạc. Công cuộc nghiên cứu này đưa tới sự phát minh ra chất polonium (Poland=Ba Lan) và radium mà các nhà bác học khác tìm mãi mà không ra.. Chính phát minh và lý thuyết này dẫn các nhà khoa học khám phá ra phân tử atom sau này người ta chế ra bom nguyên tử. Chính vì nghiên cứu mấy chất phóng xạ trên mà bạch cầu của bà bị tàn phá đưa tới bệnh ung thư do công trình khảo cứu của bà gây ra. Mặc dầu bị bệnh hoành hành bà vẫn tiếp tục nghiên cứu để hoàn thành công việc bởi vì chỉ có kết quả đó mới cứu sống được

nhiều sinh linh. Bà qua đời năm 1934 tại Paris. Sanh nghề tử nghiệp !

Một vĩ nhân với tất cả tấm lòng vị tha, xả kỷ tìm cách quên tiền xây cất viện nghiên cứu radium. Bà là người phụ nữ đầu tiên làm giáo sư Đại học Sorbone, chẳng những bà lãnh có một giải Nobel khoa học mà còn lãnh tới hai giải lận. Tới giờ này cũng có nhiều người lãnh 2 giải Nobel nhưng chưa ai lãnh 2 giải khoa học như vậy, họ lãnh 1 giải khoa học và 1 giải văn chương hay triết lý hoặc hoà bình

Trong thời đệ nhất thế chiến, bà tổ chức đoàn xe quang tuyến X lưu động và huấn luyện 150 chuyên viên cùng mở 200 phòng chụp hình cho trên cả triệu người ...

Con người tài hoa lỗi lạc như vậy mà khi nằm xuống không được đám tang trọng thể, lớn rình rang như Công nương Diana... không biết bao nhiêu triệu người trên thế giới theo dõi và thương tiếc. Thật là một sự phũ phàng thương đau cho một vĩ nhân khoa học !

Bà cũng không được chôn cất chỗ quyền quý cao sang trọng vọng như nước Pháp: Điện Pantheon. Điện không xa phòng viện Radium của bà vì từ phòng làm việc bà có thể thấy nóc điện này kia mà, nhưng nó lại xa diệu vợi đối với bà !! Sự phũ phàng này phải chăng người ta chưa công nhận bà là người đàn bà Pháp ?.

Đất nước văn minh tự do mà thật ra vẫn còn kỳ thị.

May thay phải đợi tới ngày nhất quý (100 năm) mới được một người gấn đất xa trời đang bị bệnh ung thư tuyến tiền liệt hoành

hành mới nghĩ tới trước khi ông xa khỏi chính trường mới cải táng đem dời phần mộ bà về Điện Panthéon năm 1995. Như vậy bà là người đàn bà duy nhất được cái danh dự này.

Người nghĩ tới bà và trả lại sự công bằng cho bà mấy năm trước đây không ai xa lạ hơn T.T. Francois Mitterrant.

Công nghiệp của chồng được bà tiếp tục. Cũng may là công nghiệp của bà được con gái bà và rể nối tiếp và họ cũng rạng danh như hai vợ chồng bà trước kia. “Hổ phụ sanh hổ tử” hay “Rồng sanh rồng”.

Thiên tài hay vĩ nhân này không ai khác hơn là bà MARIE CURIE. Tên thật của bà là Manya Sklodowska. Bà sanh năm 1867 tại Warsaw con của một G.S Vật Lý. Bà lớn lên cũng làm nghề gõ đầu trẻ, nhưng vì muốn tiến thân nên đã dành dụm tiền để đến kinh thành hoa lệ học: Đ.H. Sorbone. Paris (1891).

Nỗi buồn xa nhà cộng thêm nỗi buồn mất cha, một nhà ái quốc ưa chống lại Nga. Lúc nhỏ bà không biết tại sao mẹ bà không ôm hôn bà mà thường hay tránh né giờ đây bà mới biết là xưa kia mẹ bị bệnh ho lao nên chết sớm. Đơn côi bà càng cố học để sau này giúp đỡ cho chị học y khoa và trở thành viện trưởng viện radium ở Balan.

Bà lập gia đình với ông PIERRE CURIE và cùng nghiên cứu về từ tính và chất phóng xạ thành công. Giải Nobel về Vật Lý năm 1903 trao tặng cho bà Marie Curie, Ô. Pierre Curie và thầy của bà, Ô. Henry Becquerel. Bà đã khiêm nhượng cho là giải thưởng này xứng đáng với chồng bà hơn. Năm 1906, sau cái chết oan nghiệt của ô. Pierre, bà được cử thế ghế

của chồng bà. Bà là người đàn bà đầu tiên làm G.S. giảng dạy tại đây. Đến năm 1911, bà lãnh giải Nobel thứ hai về Hoá học.

Con gái bà Irene Curie (1897-1956) kết hôn cùng Ô. Jean Frederic Joliot (đổi lại Joliot Curie Irene và Joliot Curie Frederic 1926). Hai người cùng làm việc và cùng nghiên cứu tại viện Curie Radium để khám phá ra artificial radioactivity năm 1934, việc này dẫn tới nguyên tử năng. Nhờ đó cả hai cùng lãnh giải Nobel năm 1935 về Hoá học.

Câu chuyện lãng quên và đau buồn nhất là sau khi sang Mỹ (1921) vận động được T.T.Harding chất radium trị giá 100.00 dollars để dùng vào nghiên cứu cho Âu châu rất thành công trở về Pháp. Khi tàu cập bến, thiên hạ đầy nghẹt bến hoan hô ủng hộ . . . bà ra boong tàu nhưng thiên hạ lại đi và thưa dần dần . . .bà đành thui thủi ra về. Sau đó mới biết là thiên hạ tới đón đoàn bóng đá !

Một vĩ nhân, một ân nhân của nhân loại với hai giải Nobel khoa học, độc nhất vô song mà không được mọi người trọng vọng thật là đau buồn cho nhân tình thế thái.

Đây là một sự thật đau buồn, bạt bèo thiếu công đạo của một xã hội tự do và văn minh đối với một siêu nhân vĩ đại này.

Xin mượn câu châm ngôn Pháp để kết luận bài này: "Il est bien à plaindre celui qui part sans qu'on dit adieu et revient sans qu'on souhaite la bien venue".

*Phan Giang Sang*